

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST

Ngày 10-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Liễu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Lạc

Ông Nguyễn Văn Sự

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thái Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại phòng xét xử trực tuyến điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng với điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T1, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1994 tại Chợ Mới, An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp H, xã K, huyện M, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C1 (đã chết) và bà Võ Thị Th1, sinh năm 1964; bị cáo có vợ là Châu Thị H1, sinh năm 1993 và 02 người con; Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 29/11/2022 bị Trưởng Công an thị trấn Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Hưng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 400.000 đồng vì có hành vi gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư (đã nộp phạt ngày 02/12/2022); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2023 đến ngày 13/01/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Ông Ngô Văn H2, sinh năm 1967. Địa chỉ: Ấp C, xã Th, huyện V, tỉnh Long An (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Ông Lê Toàn Đ1, sinh năm 1994. Địa chỉ: Ấp C, xã Th, huyện V, tỉnh Long An (có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Ông Phan Văn R1, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện T, tỉnh Long An (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Chiến sĩ thuộc nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Hưng (điểm cầu thành phần): Nguyễn Quốc Cường.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Cáo trạng số 13/CT-VKSVH ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, với hành vi được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 11/01/2023 bị cáo T1 chạy xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave 110 màu xanh, biển số 67L2-249.43 đến ấp C xã Th, huyện V, tỉnh Long An tìm tài sản trộm cắp. Bị cáo T1 thấy nhà của ông Lê Toàn Đ1 đã ngủ say, cửa nhà không khóa, bị cáo T1 đi vào thấy 01 tủ nhựa chứa đồ chơi trẻ em có nhiều ngăn, cạnh lối ra vào phòng ngủ, bị cáo mở ngăn trên thấy có 01 cọc tiền (sau khi bắt kiểm đếm được 1.753.000 đồng) nên lấy bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài. Bị cáo T1 nhìn sang thấy nhà ông Ngô Văn H1 (gần nhà ông Đ1) cửa nhà không khóa, bị cáo T1 đi vào nhà ông H1 dùng đèn flash điện thoại Nokia, loại 105 của bị cáo T1 để tìm tài sản trộm cắp. Thấy điện thoại hiệu Realme P88 của ông Hải đang sạc pin dưới nền gạch thì lấy bỏ túi rồi đi tìm tài sản khác để lấy trộm thì bị ông H1 phát hiện nên bị cáo T1 ra xe mô tô chạy về hướng xã Tuyên Bình Tây, huyện Vĩnh Hưng trốn thoát. Bị cáo T1 tiếp tục chạy xe mô tô đến ấp A, xã Đ, huyện T, tỉnh Long An thấy nhà của ông Phan Văn R1 không khóa nên vào nhà lấy trộm 01 điện thoại hiệu Oppo A3s đang sạc pin, 01 điện thoại Samsung J6 và 01 tai nghe Bluetooth rồi ra xe. Bị cáo T1 mở yên xe mô tô để số tiền trộm cắp được vào, còn 03 điện thoại di động và 01 tai nghe thì để trên rổ xe rồi tiếp tục chạy đến xã Thanh Hưng, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An thấy nhà người dân có mở đèn sáng, bị cáo T1 vào nhà nhưng cửa khóa không lấy trộm được tài sản nên đi ra thì bị Công an phát hiện bắt giữ, qua làm việc bị cáo T1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐG ngày 12/01/2023 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Vĩnh Hưng kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Realme P88 màu xanh, số sê ri NV9DLRAQSCHMZT8H có giá mua vào là 1.067.000 đồng, giá bán ra là 1.333.000 đồng. 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3s, màu đỏ có giá mua vào là 633.000 đồng, giá bán ra là 833.000 đồng. 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6, màu đen có giá mua

vào là 483.000 đồng, giá bán ra là 650.000 đồng. 01 tai nghe Bluetooth màu đen có giá mua vào là 37.000 đồng, giá bán ra là 50.000 đồng (tại thời điểm định giá ngày 11/01/2023).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 01 năm 2023.

Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave 110, màu xanh, biển số 67L2-24943 số máy 110ME8001528, số khung F110M8001528 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại 105, màu đen.

- Ý kiến của bị cáo: Thông nhất hành vi phạm tội như Viện kiểm sát đã truy tố trong Cáo trạng là đúng tội, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một mình, chưa bán được tài sản, mục đích trộm cắp tài sản để tiêu xài cá nhân, bị cáo không bàn bạc và không nói ai biết về hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình điều tra, truy tố và đến khi xét xử bị cáo đều tự nguyện khai báo, không bị ép cung, nhục hình.

- Ý kiến của các bị hại: Tất cả đều làm đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong biên bản ghi lời khai và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ thể hiện các ông có bị mất các tài sản như nêu trong cáo trạng, hiện tại đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì trong vụ án, đề nghị xử lý hành vi của bị cáo theo quy định pháp luật.

Thực hiện quyền được nói lời sau cùng bị cáo nói: Xin giảm nhẹ hình phạt để về phụ vợ nuôi các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Văn T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo, lời khai của bị hại, biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp. Vào ngày 11/01/2023, lợi dụng đêm tối, nhà của các bị hại không khóa cửa bị cáo đã liên tục lấy trộm các tài sản: Lấy trộm của ông H1 01 điện thoại hiệu Realme P88, lấy trộm của ông Đ1 1.753.000 đồng và của ông R1 01 điện thoại hiệu Oppo A3s, 01 điện thoại Samsung J6 và 01 tai nghe Bluetooth, tổng giá trị tài sản trộm cắp được định giá theo giá mua vào là 2.220.000 đồng, theo giá bán ra là 2.866.000 đồng và số tiền 1.753.000

đồng. Hành vi của bị cáo T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về năng lực trách nhiệm hình sự: Bị cáo T1 là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của các bị hại. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đây là một trong những quyền được Nhà nước ghi nhận và bảo vệ; Đồng thời làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, hành vi của bị cáo thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi vi phạm của mình, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục ý thức tuân theo pháp luật và thể hiện tính răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự được xem xét áp dụng đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự, bị xử phạt vi phạm hành chính ngày 29/11/2022 vì có hành vi gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử khẳng định Cáo trạng số 13/CT-VKSVH ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã được nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Xe mô tô hiệu Honda loại Wave 110, màu xanh, biển số 67L2-24943 số máy 110ME8001528, số khung F110M8001528 bị cáo sử dụng để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, còn đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại 105, màu đen bị cáo sử dụng chức năng đèn flash để tìm kiếm tài sản trộm cắp nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo T1 không thuộc trường hợp được miễn giảm án phí nên bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 47, Điều 38, Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106, Điều 135, Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 01 năm 2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án (là ngày 10/5/2023).

Về vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Honda loại Wave 110, màu xanh, biển số 67L2-24943 số máy 110ME8001528, số khung F110M8001528 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại 105, màu đen.

Các vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Hưng đang quản lý.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T1 phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Văn T1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại Ngô Văn H1, Lê Toàn Đ1, Phan Văn R1 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND, CCTHADS, Công an/H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Liễu